





TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI



QUY TRÌNH KỸ THUẬT GỘI ĐẦU CHO NGƯỜI BỆNH

QTKT.ĐD.06

| Người viết | Người kiểm tra | Người phê duyệt |
|---|---|---|
| CNDD. Vũ Thị Phương Quỳnh Phòng KHTH | CNDD. Nguyễn Thị Đào Phòng Điều dưỡng | BS. Lê Đăng Luận Phó Giám đốc |
|  |  |  |

| | | |
|---|---|--|
|  | <p>QUY TRÌNH KỸ THUẬT GỘI ĐẦU CHO NGƯỜI BỆNH</p> | <p>Mã số: QTKT.ĐD.06</p> <p>Ngày ban hành: 28/6/2023</p> <p>Lần ban hành: 06</p> <p>Lần sửa đổi: 0</p> |
|---|---|--|

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

| | | | | | |
|-------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
| <input checked="" type="checkbox"/> | Ban Giám đốc | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Nội - Nhi - YHCT | <input checked="" type="checkbox"/> | K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Tổ chức hành chính | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Ngoại - Sản - 3CK | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ Quản lý chất lượng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Kế hoạch tổng hợp | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Khám bệnh | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ dinh dưỡng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Tài chính kế toán | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Dược | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Điều dưỡng | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Cận lâm sàng | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Dân số | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| <input checked="" type="checkbox"/> | | <input checked="" type="checkbox"/> | | <input checked="" type="checkbox"/> | |

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

| Trang | Hạng mục sửa đổi | Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi |
|-------|------------------|-----------------------------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

QUY TRÌNH KỸ THUẬT
Gọi đầu cho người bệnh

| STT | CÁC BƯỚC THỰC HIỆN |
|-----|--|
| 1 | Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, giải thích. Lưu ý: xác định đúng người bệnh bằng cách hỏi tên để người bệnh hoặc người nhà tự trả lời |
| 2 | Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ: Xe thủ thuật gồm: Dầu gội, lược chải tóc, ca múc nước, 2 khăn bông to, 2 bông cầu không thấm nước, máy sấy tóc, dung dịch sát khuẩn tay chứa cồn, 1 máng gội, 1 xô/chậu đựng nước gội, 1 xô/chậu đựng nước thải, túi đựng đồ bẩn |
| 3 | Điều dưỡng đi găng, đặt máng, hướng dẫn BN nằm trên giường, trải 1 khăn bông to quấn vào cổ người bệnh. Đặt đầu BN lên máng gội. Trải 1 khăn lên ngực BN. |
| 4 | Đề thùng nước sạch ở nơi thuận tiện, đặt chậu ở phía dưới lòng máng để hứng nước thải. |
| 5 | Nút bông không thấm nước vào tai, chải tóc đổ nước cho ướt đều tóc và da đầu, xoa đều dầu lên tóc và da đầu. |
| 6 | Làm sạch tóc và da đầu theo đúng kỹ thuật, làm sạch dầu gội. Gội cho đến khi sạch. |
| 7 | Lấy khăn bông to, lau tóc cho người bệnh, bỏ bông ở tai ra. |
| 8 | Sấy khô tóc, chải tóc và tết tóc cho người bệnh. Thông báo BN, người nhà BN đã gội xong, dặn dò ân cần. |
| 9 | Thu dọn dụng cụ, tháo găng, sát khuẩn tay, chào người bệnh. Ghi phiếu chăm sóc. |

Lưu ý: - *Giao tiếp tốt với người bệnh trong quá trình thực hiện*
- *Thời gian thực hiện 15 - 20 phút.*

Ngày thi:

Tên thí sinh:

PHIẾU CHẤM THỰC HIỆN QUY TRÌNH KỸ THUẬT GỌI ĐẦU CHO NGƯỜI BỆNH

Hướng dẫn cách đánh giá**Mức độ hoàn thành**

Tốt : thành thạo, chuẩn xác, an toàn, hiệu quả 100%

Khá: chuẩn xác, an toàn, hiệu quả 75%

Trung bình: chuẩn xác, an toàn, 50%

Yếu: Có làm nhưng không hiệu quả 25%

Kém: Không làm hoặc vi phạm nguyên tắc an toàn cho người bệnh 0%

Thời gian làm thủ thuật 20-30 phút 1 điểm

Lưu ý: Không hỏi vấn đáp khi tổng điểm thực hiện kỹ thuật thấp hơn 40%**I. PHẦN KỸ THUẬT (8 điểm)**

| STT | Nội dung | Điểm chuẩn | Điểm chấm | | | | |
|-----------------------------|--|------------|-----------|-----|----|-----|-----|
| | | | Tốt | Khá | TB | Yếu | Kém |
| 1 | Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, giải thích. Lưu ý: xác định đúng người bệnh bằng cách hỏi tên để người bệnh hoặc người nhà tự trả lời | 2 | | | | | |
| 2 | Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ: Xe thủ thuật gồm: Dầu gội, lược chải tóc, ca múc nước, 2 khăn bông to, tấm nilon, 2 bông cầu không thấm nước, máy sấy tóc, dung dịch sát khuẩn tay chứa cồn, 1 máng gội, 1 xô/chậu đựng nước gội, 1xô/chậu đựng nước thải, túi đựng đồ bẩn | 2 | | | | | |
| 3 | Điều dưỡng đi găng, đặt máng, trải nilon trước sau đó trải 1 khăn bông to quàng vào cổ người bệnh | 4 | | | | | |
| 4 | Đặt thùng nước sạch ở nơi thuận tiện, đặt chậu ở phía dưới lòng máng để hứng nước thải | 4 | | | | | |
| 5 | Nút bông không thấm nước vào tai, chải tóc đổ nước cho ướt đều tóc và da đầu, xoa đều dầu lên tóc và da đầu | 2 | | | | | |
| 6 | Làm sạch tóc và da đầu theo đúng kỹ thuật, làm sạch dầu gội. Gội cho đến khi sạch | 2 | | | | | |
| 7 | Lấy khăn quàng cổ, lau tóc cho người bệnh, bỏ bông ở tai ra | 2 | | | | | |
| 8 | Lau tóc, sấy khô, chải tóc và tết tóc cho người bệnh | 2 | | | | | |
| 9 | Thu dọn dụng cụ, tháo găng, sát khuẩn tay, chào người bệnh, ghi phiếu chăm sóc | 2 | | | | | |
| Tổng cộng | | 22 | | | | | |
| Quy trình kỹ thuật: /22*8 = | | điểm | | | | | |

II. PHẦN VẤN ĐÁP (2 điểm)

| SBD | Câu hỏi vấn đáp | Điểm chấm | Tổng điểm: Quy trình Kỹ thuật + vấn đáp |
|-----|-----------------|-----------|---|
| | | | |
| | | | |